

TRẺ EM

12

xu

7-11-41
Chung



Bức tượng Nữ-Thần (xem trang 3)

Năm thứ nhất - Số 18

Chủ nhiệm : VŨ - ĐÌNH - HÒE

Ngày 5 Novembre 1941

Tòa Báo : 65^{bis} Bd Rollandes — Hanoi

Téléphone 1604

AI TỪNG THẤY

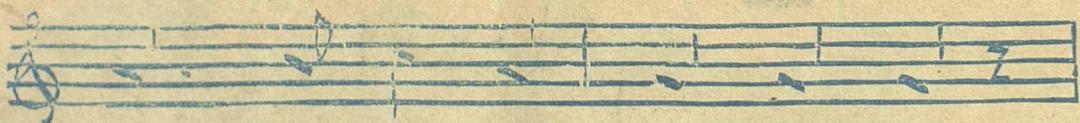
Lời của ĐÀO VĂN THIẾT

Điệu cô Phấp

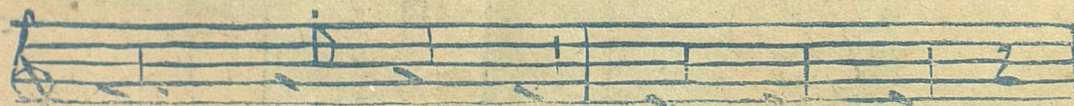
Nhanh nhẹn :



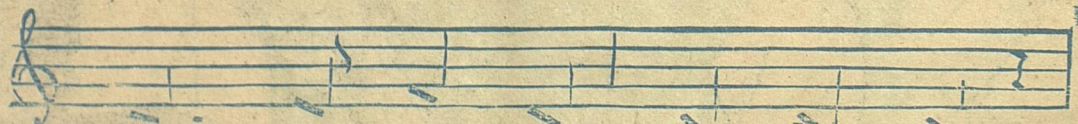
Nào ai từng nom thấy, thấy, thấy



Nào ai dám vui reo, reo, reo



Được trông thấy đuôi chuột, chuột, chuột



Thò hay ngoáy tai mèo, mèo, mèo.

Thống chế Pétain đã nói :

«Ai cũng phải tùy theo địa-vị mình mà phụng sự Quốc gia Cách mệnh. Ai cũng phải tận tâm lo tròn bổn phận đối với nước, và hằng nhớ rằng ta đương dự vào một việc công ích lớn lao, cao thượng.

« Làm một việc rất nhỏ mà vẫn biết trông ra một tầm cao rộng thì sự đó cũng đủ làm cho ta mãn nguyện, hài lòng ».

SÁCH MỚI

Chúng tôi nhận được những cuốn sách mới sau này :

- 1— Nợ Vãn, phóng sự của Lăng-Tử 85tr. 0p45
- 2— Thăng Tuất, tiểu thuyết của Trần mai Ninh 85 trang giá 0p45. Hai cuốn sách này do nhà Tân Việt xuất bản.
- 3— Người em sâu mộng, tiểu thuyết của Vũ trọng Can 120 trang giá 0p60.
- 4— Tham thị thâm, sách Hoa-mai số 3 hai cuốn sách này do nhà Cộng Lực xuất bản.

Xin thành thực cảm ơn các nhà gửi tặng và vui lòng giới thiệu những cuốn sách trên với các bạn đọc.

BỨC TƯỢNG NỮ THẦN

của ANH CAO

THỨC là một nghệ sĩ nghèo. Anh ở một gian nhà lá sà sài bên rừng giẻ và thông. Thức còn ít tuổi nhưng có thiên tài về nghề trạm khắc. Anh có tư chất thông-minh, tính lại chăm chỉ; nếu anh sớm được học tập trong một trường Mỹ-thuật nào đó tất rồi anh cũng chẳng kém gì những nghệ-sĩ có danh tiếng. Anh trạm khắc những đồ chơi tài tình không ai kịp. Hàng của anh đẹp, khéo, đã nổi tiếng khắp trong xứ. Cô bé hay cậu bé nào được vào xem cửa hàng của anh cũng phải mê thích như lạc vào một thế-giới bé nhỏ của thần-tiên vậy. Những đàn ngựa, sư-tử, cừu, hươu, voi như sống chung vui yểu trong tủ hàng với những chú tiểu gánh củi, ông lão ngồi câu, nàng Tiên rũ tóc bên bờ suối; những con chim nhỏ lông cánh thắm tươi quá tưởng chừng như nó cũng hót lên được. Lại những làng mạc có cây cối, đình chùa, những đoàn lính tí-hon cầm gươm súng chẳng khác đội quân linh-hoạt.

Thức chẳng ước-vọng cao xa như ai, anh chỉ có một-mục đích: làm lụng, nuôi cha mẹ sống êm vui trong tuổi ấu. Những buổi sớm mai, ngơngi con hiếu hạnh ấy đã ngồi bên khúc gỗ trong cửa hàng. Tay trạm gọt, miệng hát vang.

«... Vào Rừng thông, tìm cây cao ngắt,

« Có cành rậm rạp, có gốc thơm tho.

« Đem về ta tạc một pho tượng NÀNG,

« Du ai quỳ, dù ai sang.

« Dù ai đem đến nghìn vàng khó mua...»

Một buổi sáng, Thức vội ra cửa hàng đợi khách xa hẹn về mua sớm. Bước ra tới nơi, anh lạng ngất người đi, vì thấy bao nhiêu pho tượng xinh, bao nhiêu đình chùa, thú vật đều bị đồ, gãy, bừa bãi. Ôi thôi! thế là công trình bấy lâu tan tành hết! Anh đem lòng ngờ cho một tên bạn đồng nghiệp, bất lương, ham mê rượu chè hơn việc làm. Nó vẫn ghen với Thức vì hàng anh tinh xảo, làm cho hàng nó ế chông ế chợ. Nó lại ghét Thức vì anh có đức hạnh được người khắp nơi yêu quý. Chẳng thằng Báo làm việc độc ác, khốn nạn này thì còn ai nữa?

Nhưng vì không bắt được quả tang đưa phá hoại nên Thức chỉ âm thầm đau đớn, không dám buộc tội ai cả. Anh đang chán



nản nhìn những đồ chơi đồ gãy, vương vãi trên bàn, bỗng có tiếng người làm anh ngẩng đầu lên. Một cụ già mặt nhăn nhó,

HAI CUỐN :

PAROLES DU MARÉCHAL

HỢP MỘT.

(Bản in rất đẹp — Giá 5p00)

Nên ghi tên mua ngay từ nay đến **30 Octobre** tại tòa Đốc-lý Hanoi hay Haiphong, tại phòng Báo-chí ở phủ Thống-sứ hay tại Tòa Sư các tỉnh

lưng cong như gập xuống trong manh áo vải rách, miệng móm trũng hẳn vào, cằm nhỏ dài gần tới mũi, móm mém kêu rên :

— « Cậu làm phúc... giúp kẻ già. »

Thức buồn rầu chỉ đứng hàng đồ võ ;

— « Cụ trông đây. Đêm qua người ta đã phá tan cả cơ nghiệp của tôi rồi. Tôi còn giúp cụ gì được nữa ? »

Bà lão móm chấp tay, nhìn lên trời nói :

— Ở hiền thì lại gặp lành, ác giả ác báo rành rành chẳng sai. Thật thế cậu ạ. Nhưng cũng là việc giới. Còn việc tôi cầu, cậu có giúp cho không ?

— « Việc gì hả cụ ? Nếu làm được tôi chẳng tiếc »

— « Cậu không giúp được tiền bạc thì nhờ cậu tạc cho tôi một pho tượng thật giống, thật đẹp. »

Thức nhìn bà già móm mém, xấu xí mỉm cười đáp :

— « Cụ muốn tạc tượng ? Xưa nay tôi chỉ làm những đồ chơi vật vãnh cho trẻ con, không quen khắc tượng to bằng người thì giúp cụ sao được ? »

— « Cậu cứ làm rồi sẽ quen, có hỏng rồi mới được. Cậu thử tạc tượng tôi xem. Nhìn kỹ hình dáng tiêu tụy xấu xa của tôi, rồi ghi những nét đau khổ vì đói rét, lấm than lên phiến gỗ. Người có tài như cậu sao không dám ? »

Thức nghe nói động tâm, không muốn phiền lòng bà lão khổ sở, liền nhận nhời — « Xin vâng lời cụ. Vậy rước cụ vào đây đợi tôi đi lấy đồ dùng. »

Khi Thức mang hòm đồ đạc ra thì đã không thấy bà cụ đói rách đâu nữa, mà lạ

thay ! chỉ thấy một thiếu nữ lộng lẫy, xinh tươi quá, bước vào nhà bảo Thức :

— « Vừa nãy ta thử lòng anh đó. Anh quả là một người có lòng nhân hậu, không nỡ hắt hủi kẻ khó. Ta đây là vị Nữ-Thần ủng-hộ cho nền Mỹ-Thuật. Anh có tài, có đức, ta sẽ che chở, nâng đỡ cho anh được nên danh-vọng lớn trong thiên-hạ. »

Nàng rút chiếc khăn hồng, phủ lên đầu Thức một làn hương ngào ngạt rồi bỗng tan thành gió nhẹ vút biến vào rừng. Thức hết sức lạ lùng về sự hiển hiện đó. Anh đứng ngây không nói được một lời. Tuy Nữ-Thần đã biến đi mà anh tưởng chừng vẫn thấy trước mắt cái hình ảnh thanh tân diễm lệ của Nàng. Bỗng anh bật nói :

— « Ta phải tạc bức tượng Nàng. Ai bảo ta không dám ? Ta đã thấy có tài sức phi thường rồi đây. Ta phải làm cho cái thân hình Mỹ lệ ấy sống lại trên gỗ đá mới được »

Nói rồi Thức hăm hở vào việc. Làm ngày làm đêm, không bao giờ cao hứng và ngọt tay đến thế. Chỉ vài ngày anh đã hoàn thành một bức tượng Tuyệt-Mỹ. Khắp xứ, ai ai đến xem pho tượng Nữ-Thần cũng hết lời ca-ngợi. Các nghệ-sĩ có danh tiếng đứng trước tác-phẩm của anh đều phải

VUI CƯỜI

— Máy phải biệt chính tay bố tao đã làm nên một dãy nhà ở phố này.

— Ghê nhỉ ! bố mày làm gì mà giàu thế ? Bố tao làm thợ nề chứ làm gì.



phục tài, Duy có một người, người ấy là thằng Báo, nó tức tối bỏ bỏ nói với mọi người :

— « Ô ! Cái bức tượng ấy có là đẹp, mà các người phải kéo đến xem ! ... Thằng Thức nó đi mua ở đâu về để lòe bà con đấy, chứ mặt ranh ấy đã làm gì được ? »

Thằng Báo càng đặt điều nói xấu, danh tiếng của Thức lại càng lan rộng, Rồi một hôm, một vị sứ-thần cùng bọn quần thần đến cửa hàng Thức xem bức tượng và cầu anh bán cho để đem dâng Đức Vua. Thức nhất định chối từ :

— « Đây là tượng vị ân-nhân của tôi, không bao giờ tôi bán đâu ! Nếu đức vua muốn có, tôi xin làm bức tượng khác bán cho ngài. »

Thằng Báo biết truyện đó, lòng ghen ghét của nó càng sôi khi nghe tiếng Thức hát :

« ... Dù ai mang đến nghìn vàng khó mua. »

Bỗng một buổi tối, Thức nghe tiếng kêu lớn ngoài cửa hàng. Tiếng kêu vang thét làm cho dân làng kéo đông đến xem.

Cảnh-tượng khủng-khiếp: Thằng Báo bị Tượng-Nữ Thần nắm hai tay chặt chẽ

như đôi kim sắt. Thằng khốn nạn dấy dựa đến treo xương mà không thoát, những người đến xem, và cả Thức nữa, muốn gỡ cho nó, nhưng hai tay tượng Nữ Thần như có một sức mạnh vô-cùng không ai thắng nổi ; và hình như Báo sẽ bị cầm giữ tại chỗ suốt đời. Thức nhìn bạn đồng-nghiep nửa lòng thương, thầm khàn trong miệng :

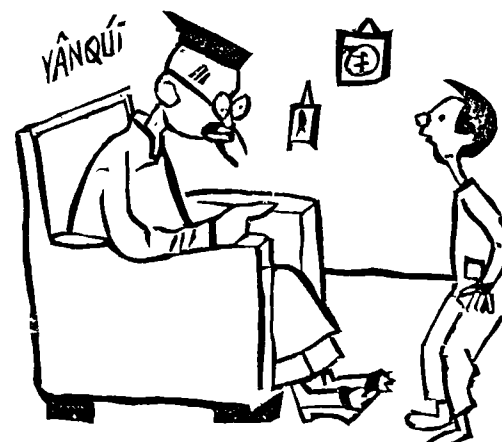
— « Hỡi Thần-Minh quảng-đại ! Đưa hèn mạt đã biết hối lỗi rồi. Xin buông tha cho nó. »

Từ thì, dưới đạo hào-quanh rực rỡ, Nữ-Thần của Mỹ Thuật hiện lên, trở vào mặt Báo mắng :

— « Thằng thợ tiện-nhân, độc ác kia ! mày đã một lần phá đồ hàng của bạn, nay lại đem búa đến định đập tan bức tượng này. Ta muốn trừng phạt mày suốt đời khốn khổ, nhưng bạn mày đã rộng lượng xin cho. Thì ta cũng buông tha. » Nữ Thần chỉ tay vào pho tượng rồi biến mất, tức thì Báo như bị một sức mạnh vô hình đập ngã bần xuống đất. Hối và thẹn vô cùng, Báo không dám ngẩng mặt đứng lên, vội gục đầu chui dưới những tiếng la-ó chửi rủa và những cẳng chân của đám đông người mà về.

Ông cậu (hà tiện) — Tao hỏi xem mày có biết không nhé : tao cho mày năm xu, rồi một hào, rồi hai hào, rồi năm xu nữa, vậy mày có bao nhiêu ?

— Cậu cứ cho ngay đi, con sẽ tính sau.



Bố — Bao nhiêu cái roi này đây ?

NGƯỜI BÁN — Có một trình thôi.

CON — Một trình đất lắm đừng mua ba ạ.



Ngày

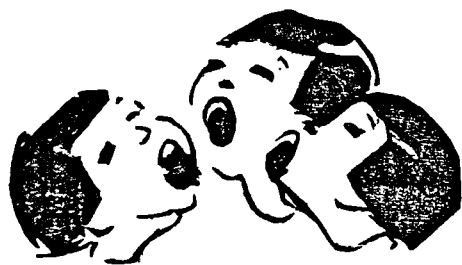
VUI KHOE

Các em nhớ đến dự ngày VUI, KHOE của các anh em Hướng-đạo ở sân vận động Septo, ngày chủ nhật :

2 NOVEMBRE 1941

Từ hai giờ rưỡi chiều đến bảy giờ tối.

Vui mà Trong Sạch
Khỏe và Hăng Hái



HOC HAT

ĐỌC AM NHẠC (bài nối)

NHƯ chúng ta đã biết, bảy con nhạc: TRÒN, TRẮNG, ĐEN, MỐC ĐƠN, MỐC KÉP, MỐC BA và MỐC BỐN, khi hát lên, mỗi con có một tiếng dài hay ngắn riêng. Cái dài ngắn riêng ấy là giá trị của từng con về thời gian.

Chưa cần phải biết một bài hát phải hát lâu hay mau thế nào — cái đó là tùy bài và tùy nhịp mình gõ nhanh hay chậm — chúng ta hãy thuộc cái giữ trị về thời gian của bảy hình nhạc đem ví với nhau — cái này thì ở bài nào cũng giống nhau, nhất định, không mô phỏng hay hù dọa như bài trước đã dặn rồi.

Chúng ta cần phải thuộc cái giá trị ấy trước. Con này hát dài từng nào, con kia dài bằng mấy von này. Cũng như mỗi khi muốn mua kẹo,

chúng ta chưa cần biết kẹo hôm nay đắt rẻ làm sao. Chúng ta phải biết giá của những thứ tiền ta dùng, một đồng bạc đổi được mấy hào, một hào được mấy xu, một xu được mấy trình đã.

Biết thế rồi, chúng ta muốn mua kẹo bằng bạc, bằng hào, bằng xu hay bằng trình cũng được. Cứ theo số kẹo mua mà tiêu tiền, cứ theo giá kẹo mà trả nhiều, trả ít.

Trong bài hát, khi đã biết sự lâu mau của dấu này ví với dấu khác rồi, thì lúc hát lên, nhịp gõ nhanh là tự nhiên hát nhanh, nhịp gõ chậm là tự nhiên hát chậm. Sự chia, tính đã thuộc lâu thì thành như tự nhiên, chẳng phải khó khăn gì.

Muốn dễ hiểu hơn nữa, các em hãy tưởng tượng những dấu của một bản nhạc, hát lên, theo nối nhau như những toa của một đoàn xe lửa. Nhịp gõ nhanh hay chậm là sức máy mở nhiều hay ít. Những tiếng hát lâu hay mau là những toa xe dài hay ngắn. Những toa ấy có thể mắc theo thứ tự khác nhau trong mỗi đoàn, chứ không thể toạ ngắn trông tưởng là dài, toa dài tưởng là ngắn được. Một em nhìn dấu âm nhạc mà hát cũng phải như một em đứng nghe đếm toa một đoàn xe chạy xát trước cửa nhà vậy. Không thể nào toa dài chưa đi khỏi đã đếm rồi hay toa ngắn đã vụt qua mà vẫn chưa đếm được.

Nhưng hai cách ví để học cái giá trị thời gian của dân nhạc này, chúng ta thích cách mua kẹo hơn các em nhỉ.

Vậy thứ tiền to nhất để mua kẹo của chúng ta

hôm nay là con TRÒN. Chúng ta lấy nó làm cữ.

Thứ đến con TRẮNG, chỉ bằng nửa con TRÒN.

Rồi đến con ĐEN, bằng nửa con TRẮNG hay là một phần tư con TRÒN.

Sau đến con MỐC ĐƠN, bằng nửa con ĐEN, hay là một phần tám con TRÒN.

Sau nữa đến con MỐC KÉP, bằng nửa con MỐC ĐƠN, hay là một phần mười sáu con TRÒN.

Rồi sau đến con MỐC BA, bằng nửa con MỐC KÉP. Và con MỐC BỐN lại bằng nửa con MỐC BA.

Các em nên nhớ: cái giá trị của bảy con ví với nhau trên đây là cái giá trị ngắn dài, về thời gian lúc cất tiếng của những con nhạc. Các em đừng nên nghe nói kẹo mà nghĩ nhiều quá đến ngọt, hay nghe nói xe lửa mà để cho tâm trí đi chơi mất đấy.

Gái giá trị ấy là như thế này. Thi dụ: Người ta hát một dấu tròn trong khi đi hết bốn bước thật đều, thì một dấu trắng bằng nửa dấu tròn, người ta chỉ đi hai bước đã hát hết rồi. Một dấu đen là một phần tư dấu tròn thì lại chỉ có một bước. Và một dấu móc đơn là một phần tám dấu tròn thì một bước phải hát hết hai dấu.

Em nào không muốn mỗi chân, thay mỗi bước bằng một nhịp gõ bằng tay thì cũng thế.

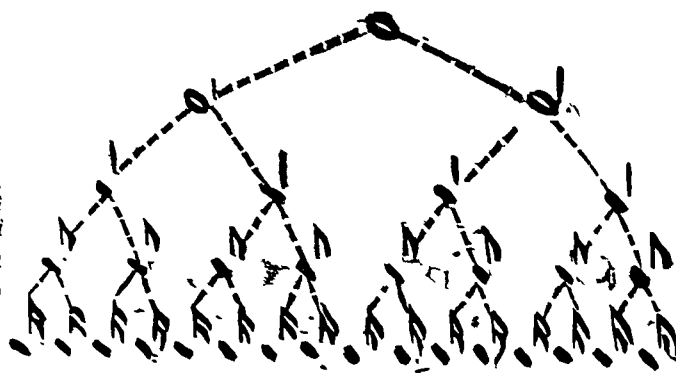
Muốn nhớ kỹ không thể quên được những giá trị ví với nhau của bảy thứ nhạc này, các em hãy vẽ lại cái bảng dưới đây. Không phải cái bảng kẻ tông giống vẽ một ông tổ ngũ đại với nhưng nhũc một đàn cháu chắt, chắt chít đàn. Nhưng có thể cho là một cái bảng kẻ kết quả

một cuộc thi hơi dài ngắn của dân nhạc được.

Một con tròn, hơi dài bằng 2 con trắng, 4 con đen, 8 con móc đơn, 16 con móc kép, vân vân và vân vân...

Ảnh HỌA MI

BẢN GIÁ TRỊ CỦA CÁC DẤU



(Còn nữa)

BUTA:

là thứ ngòi bút nội hóa tốt nhất làm bằng thủ thép riêng, viết chơn ngay, lâu rĩ, dụng nhiều mực. trăm ngòi dùng được cả trăm ngòi. khác với mấy ngòi bút nơi khác làm bằng sắt tây, không có khía, chưa viết đã cong, trong trăm ngòi may được vài ba ngòi. Ngòi Buta đã được rất nhiều các quan chức đề ý tới và khen ngợi. Ngòi Buta do nhà máy Đông Ba chế tạo. Mua buôn xin về nhà in: CỘNG-LỰC, N° 9 Rue Takou — Hanoi

Téléphone: 962

CHÀO

mà trẻ nào cũng được tập từ lúc còn thơ trước một bề trên, nghiêng đầu chào:

— « A a... »

Chào, là tổ ý kính trọng, thân mến. Đó là cái cử chỉ riêng của một xã hội nhã nhặn, có văn minh và lễ độ.

Người ta tưởng tượng rất dễ cái sống cực cần. lãnh đạm và đáng ghét của một xã hội không biết chào nhau. Thân mến chào nhau, ấy là sẵn sàng mở lòng mình ra với mọi người, sẵn sàng liên kết, sẵn sàng giúp đỡ nhau để mà vui sống. Bết kính cần chào một bề trên, một người có giá trị, thế là mắt đã mở, trí đã tiến, và sẽ có thể tới được cái giá trị xưa nay mình vẫn chuộng vẫn phục.

Người ta thích nói: con chim chào hót trên cành. Người ta vui lòng ôm ấm, vuốt

EM!

ve một con « miu » ngoan, chạy đến gò lưng dụi lông bên mình, hay một con chó nhảy quẩn dưới chân, vừa sủa chèo, vẫy đuôi rồi rít.

Và giống người, từ mọi rợ đến văn minh có những... một nghìn một cách chào:

Gặp người đáng chào kính, dân mọi reo mừng đập chân tay và nhảy nhót quanh người ấy. Có giống người chào nhau mạnh mẽ, hể gặp bạn quen là vạt cho ngã sóng soài để rồi cõng bạn lên vai mà hát mừng.



Lại có lối chào nhẹ nhàng, dí mũi vào nhau một cái, hay là liếm má, liếm mặt nhau rồi mới nói chuyện. Cũng có lối chào (nguy hiểm quá!) tặng cho nhau một quả dấm cật sức vào cổ.

Dân các xứ hiện thời chào nhau, nào cất mũ, nghiêng mình, nắm tay, chúc mừng, chào bằng câu hỏi:

— Có phát tài không?

— Đã no bụng chưa? v... v...

Tôi không muốn kể thêm những lối chào mềm quá, phải bó tay gập gẩy đòi người xuống mà lạy.

Ấy đó, trong một nghìn một cách chào kia, ta hãy chọn lấy cách nào phải chăng. hòa nhã nhất, để tỏ rõ những cảm tình chân thật trong lòng. Tôi ví con người có lễ độ, vui tươi, biết nhanh nhẹn chào hỏi như một hòn ngọc muốn nâng cao giá quý, như một làn hương thơm dù ai cũng muốn gần.

PHẠM-LỢI

Tặng anh Hậu
TÔI cũng như một vài
 bạn khác, vẫn thường
 gặp nó lang thang ở
 phố Hậu-an, Hàng-đàn, Hữu-
 mỹ, Lạc-sơn, Đông-tác v. v...
 Nó là một đứa trẻ ăn xin rất
 quen của tỉnh Sơn.

Ngày ngày nó vác cái thân
 hình gầy guộc run rẩy trong
 manh áo tây vàng rách tả
 toai đi từng nhà, ngửa tay van
 xin bằng một giọng rất ai oán, kiếm chút
 cơm thừa sống lẫn hời qua bữa. Tình cảnh
 của nó thật đáng thương.

Nhưng được cái nó cũng dễ tính. Không
 hề oán giận ai hết. « Thân
 phận mình chỉ là một
 đứa ăn xin thôi », thường
 thường nó tự nhủ như
 vậy khi lòng tự ái bị tổn
 thương.

Hôm ấy là ngày chủ
 nhật. Khi chuông nhà
 thờ vừa nổi lên báo giờ
 cầu kinh cho các con
 chiên lành ngoan đạo
 Chúa, thì thằng Liên đã
 mệt mỏi, không còn
 đủ sức lê hai chân đi
 được nữa vì đã hai ngày
 nay nó không được hột
 cơm nào nhồi vào dạ
 dày và chỉ cầm hơi

bằng nước lã ở những máy nước đầu phố.
 Nó uể oải ngồi xuống chiếc bệ gạch lên
 xuống của một nhà nọ. Chiếc mũ dạ đen
 méo mó đầy bụi úp sụp gần mí mắt,
 quanh vành mũ chia ra những mảng tóc
 dài đen rậm.

Nó ngồi im nhìn những mảnh nắng nhảy
 múa trên mặt hè, thỉnh thoảng lại thở dài
 thườn thọt. Điều bộ thảm thiết vô cùng.

Một lúc lâu, ôm cái đói, gục mặt vào cánh
 tay, nó mệt là ngủ thiếp đi lúc nào không

THẮNG LIÊN



biết.

— Thằng ranh con, ai cho
 mày ngồi đây?

Tiếp theo câu nói, một bàn
 tay in mạnh vào bả vai Liên.
 Liên choàng dậy thấy trước
 mặt một người đàn ông ăn
 mặc sang trọng — ý chừng là
 chủ nhà — trừng trừng đôi
 mắt nhìn nó như muốn ăn
 sống nuốt tươi nó. Nó sợ hãi,
 chắp tay lạy lấy lấy đề:

— Con lạy quan tha-con làm phúc!

Rồi thất thểu như người rượu, nó rảo
 cẳng đi... bên tai nó còn văng vẳng một câu
 đe-dọa:

— Lần này ông tha,
 lần sau chớ trách...

Liên đi, trên đường
 phố vắng; những tiếng
 pháo cưới của không
 biết nhà nào reo lên
 rộn rã, những tiếng
 sáo diều kêu vi-vu,
 những tiếng chim reo
 vui tròng khung cảnh
 trời mây sáng sủa,
 những tiếng cười trong
 trẻ, lời nói ngây thơ
 dăm ba cô bé nhớn nhoe
 đùa nghịch trên bãi cỏ
 xanh đối với Liên, nó
 chẳng có một cảm
 tưởng vui thích gì cả.

Phải chăng trí óc nó còn đang bận nghĩ
 cách lấp cho đầy dạ dày?

Đến đầu phố Hưng-Hóa, chỗ quặt ra
 đường La-thành, Liên đang đều bước, bỗng
 vô tình dẫm phải một vật gì nhỏ nhỏ nhưng
 cứng nhắc làm tê cả bàn chân. Nó vội dừng
 lại cúi xuống nhìn rồi nhặt lên, lau hết bụi
 đất bám chặt vào vật ấy: thì ra đó là chiếc
 nhẫn vàng óng ánh không biết của ai đã vô
 ý đánh rơi tự bao giờ.

Mặt Liên hoa lên tưởng chừng như đứng
 giữa một nơi nhiều ánh sáng. Trong giây
 phút, trên khuôn mặt hốc hác của nó những
 nét mừng vui, lo sợ, rụt rè đều lần lượt
 thoáng qua. Song cái bụng đói khác không
 cho nó nghĩ vơ vẩn nữa. Nó khoan khoái,
 vui vẻ, đi đến một hiệu bán đồ vàng bạc để
 gạ bán.

(Xem tiếp trang 14)

VÊTEMENTS D'ENFANT

BABYLUX VINH - LONG

Vente en gros et détail

53 Rue de la Citadelle — Hanoi, R.c. 582. Tél. 1326

RỒN BỀ

Các em có biết rốn bề ở đâu không?

Bề rộng bao la còn biết đáy sâu nhất là ở chỗ nào. Thế mà cứ nghe miêng những người thuyền chài ở Đồ-Sơn thì rốn bề ở cách vịnh Bắc-Kỳ cũng chẳng bao dăm.

Họ được nghe ông già, bà cả thuật lại rằng ngày xưa có người đi nghề gập bão bị gió đưa đi không biết là mấy mươi đêm ngày. Buồm rách, lều đứt, ai nấy chỉ chờ chết thì vừa may bão ngớt. Hoàn hồn, mọi người nhìn ra thì thấy thuyền mắc cạn ở một khoảng đất cát rộng hình tròn. Tưởng rằng thuyền bị xô lên bãi bề, ai ngờ ngầm kỹ mới hay đó là rốn bề. Chung quanh nước dựng đứng như thành cao vút trời. Người ta có tưởng tượng đó là một cái giếng khổng-lồ đào sâu ngay vào làn nước mặn.

Tri tưởng-tượng của những người thuyền-chài của chúng ta mạnh thật. Đáy bề sâu nhất mà giống như đáy giếng cạn thì ai mà chẳng khiếp!

Nhưng cũng may có những nhà bác học lò mò, một

Bề đã chiếm kỷ-lục về bề rộng (ba phần tư mặt đất) lại chiếm kỷ-lục cả về bề sâu.

Nhưng các em tò-mò hỏi xem làm thế nào mà đo được sâu nông. Giòng giấy chứ còn gì nữa. Nhưng đó là cách đo cổ-lỗ-sĩ rồi vì dùng 10 ki-lô-mét thì khó lòng mà có sợi giấy gài đến thế. Lại phải buộc ở đầu giấy một quả cân đủ nặng để cho giấy chìm. Nhưng thế đã xong đâu. Trong khi giấy từ từ chìm thì bắt đầu sòng trên mặt bề, sòng ngấm dưới sâu chẳng làm đứt mất giấy. Lúc đó thật là công cốc.

Ngày nay người ta có một cách khôn khéo hơn.

Các em đã từng đi chơi hang núi đã hiểu thế nào là tiếng âm-vọng vào đá. Em hét lên một tiếng. Một lát sau văng vẳng có tiếng nhại lại. Tại sao như thế? Đó chỉ là tiếng nói của em gió đưa đi gập vách núi bật giờ lại như quả bóng cao xu ném xuống đất bật lên.

Ấy đó đáy bề người ta cũng dùng cách ấy. Ở dưới nước tiếng động truyền đi lại nhanh hơn ở trong không khí. Mỗi giây đi được những 1500 mét.

Trên chiếc tàu chuyên việc đo đáy bề người ta dùng một chiếc máy phát ra một tiếng động. Tiếng động đó truyền theo nước xuống đến đáy, gập đất, bật giờ lên. Lại một cái máy khác thu lấy tiếng động đó. Phải biên



con tàu lên đèn trên mặt nước, đo đáy bề xem sâu nông. Nhờ đó ta mới hay cái rốn bề của An-Nam là rốn bề phược.

Thật ra chỗ đáy bề sâu nhất ở trong Thái-Bình dương gần đảo Phi-Luật-Tân. Từ mặt nước xuống đến đất đo vừa đúng chín nghìn sáu trăm hai mươi tư mét, gần mười ki-lô-mét, bằng quãng đường Hanoi-Hà Đông.

Núi cao nhất thế giới là núi Everest trên giấy Hy-Mã-Lạp-Sơn bên Ấn-Độ cũng chỉ hơn tám nghìn thước.

cẩn thận xem tiếng động đi về như thế mất mấy phút mấy giây.

Ví dụ mất 12 giây đồng-hồ thì chỉ một chút tính nhân với một cái tính chia là ra.

$1 \text{ m} \times 1500 \times 12 : 9000 \text{ mét.}$

2

Thật là giản-tiện, thật là nhanh.

Nhưng ở dưới đáy sâu có gì kỳ lạ không?

Đó lại là một câu chuyện mà anh Ba Lóm để rành đến lần sau.

A. BA-LÉM

Những pho tượng đi rạo phố

Đây là những pho tượng có tinh-thần. Dưới mắt bác thợ khắc thì các tượng nín thinh và yên như gỗ. Thả ra họ nghịch-ngộ vui đùa chẳng kém các em dâu. Chỉ vắng bác thợ một lát, những người gỗ cứng-cáp ấy sẽ nhảy múa lên chồm chồm, và tượng nhỏ, tượng to, tượng béo, tượng gầy đều từ xương thợ nhảy tểch hệt ra ngoài để đi . . . rạo phố.

Cách chơi

Vẽ đầu sân một vạch, Cuối sân một vạch. Một em làm bác thợ khắc đứng ở vạch đầu sân. Còn những em khác đứng ở vạch cuối sân làm những pho tượng trong xưởng thợ.

Bác thợ khắc đứng quay lưng lại xưởng thợ, hát một bài. Những pho tượng thừa dịp ấy bước dần dần hay chạy tuốt qua vạch của bác thợ đứng.

Nhưng... liệu hồn ! Bất thình lình bác thợ im hát, quay phắt lại nhìn. Các pho tượng bất cứ đang làm điều bộ gì cũng phải ở yên như vậy. Chú nào không kịp hóa gỗ, còn nhúc-nhích, bác thợ sẽ đuổi cò về xưởng (vạch cuối sân), chờ khi bác thợ cất tiếng hát thì lại lên bước, theo kịp các bạn. Pho tượng nào lên được quá vạch đầu sân sẽ được đổi làm bác thợ khắc, được thanh-thoi gõ dịp, hát nghêu ngao, và chốc chốc quay cổ nhìn lại một cái sẽ được thấy nhiều Ông Trướng há mồm, rụt cổ, giơ tay co chân, chết cứng như gỗ P.L.

ĐÃ CÓ BÁN:
THAM THÌ THẨM
Sách HOA-MAI của Nguyễn-Văn-Nghiêm
— gái Op10 —

Tục-ngữ có câu tham thì thâm. Ai cũng biết tham là xấu, mà không mấy người nên được lòng tham của mình. Truyện rất vui, rất ngộ-nghĩnh, tức cười, đã xảy ra ở giữa nơi sa-mac hoang-vu, có những sóng cát gập-ghềnh, giải đền tận chân trời.
NHÀ XUẤT-BẢN
CỘNG-LỰC N° 9 RUE TAKOU, HANOI

Đồ dùng : vẽ theo sự thực và trí nhớ.
Bút: Thử thông thường là bút chì hơi mềm. Vẽ rất tiện cho mấy em có cái tay còn ngượng ngịu quá. Đánh bóng cũng dễ mà tẩy đi không khó gì. Song muốn có những nét thật đậm thì phải bút conté đen hay than. Hai thứ khó dùng, thử trên vì lầy hay nhòe bẩn, thử dưới vì mềm quá, vẽ những nét thật nhỏ không tiện. Nhưng dùng thon rất dễ xóa: thồi đi, phải đi bằng cái khăn, hay những nét ấn sâu vào giấy thì dùng ruột bánh tẻ mà lăn lên xẽ hết. Vì nó dễ bay quá thể, muốn giữ chặt vào giấy phải phun lên tranh một chút nước pha bằng nhựa thông ngấm vào cồn.

Khi vẽ màu, đã có bút chì màu. Nếu dùng thuốc nước, thì có bút lông của tằm, hay thử bút rất rẻ của Tàu và Annam.

Giấy : Bấy giờ giấy dầy, có tiền chưa chắc đã mua được. Các em có thể dùng giấy viết. Như thế chỉ vẽ được bằng bút chì thường hay conté thôi. Than không ăn, bôi giấy viết nhẵn. Dùng than phải thử giấy dặt mặt, Thường là giấy Ing-res. Thử giấy dặt mặt vẽ chì conté hay than tranh coi có vẽ mỹ-thuật.

Màu: Ngoài bút chì màu có thuốc nước bán, từng mẹt hay từng ống. Thuốc ở ống hay khô hỏng, chỉ tiện lúc bóp ra pha không mất thì giờ. Bút chì lợi cho người mới tập vẽ, dễ dùng,

HOC VẪ
nhưng nhiều màu không pha nổi. Trộn màu nọ với màu kia không đều được.

Vẽ lối trang sức.
Bút: bút chì thường. Nếu dùng conté hay than, khi bôi thuốc vào, màu đen long ra trộn lẫn vào màu thuốc làm sắc kém tươi.

Giấy : Thử hơi mịn. Dặt mặt quá khó vẽ. Hiện lúc này, thử vẽ nhất dùng tạm được là giấy in báo Đắp-Cầu. không giai, bôi đi lại nhiều lần rách giấy.

Thuốc: ngoài thuốc nước, có thuốc bột mua ở các hiệu bán sơn quét cửa, vẽ trộn với hồ (dán thợ) thất lỏng. Ít hồ quá thuốc long mất. Nhiều hồ thuốc bị tối mặt kém sắc. Nếu dùng thuốc bột hơn thuốc nước. Thử dưới là thuốc trong, thử trên là thuốc đặc. Thuốc trong, khi bôi một màu hồng muốn sửa phải sóa mất hẳn đi mới đổi màu khác lên được. Nếu để nguyên mà chỉnh những màu khác thì màu khác ấy không giữ được nguyên sắc của nó nữa, bị thuốc trong những màu bôi trước hiện lết. Dùng thuốc đặc, bôi nhiều lần không lại sắc. Các em nên để tranh thử này lúc ướt coi đậm hơn lúc khô. Vẽ khi pha phải biết liệu chừng mới có được chỉ đậm nhạt theo ý muốn. T. V

KẾT QUẢ CUỘC THI THỦ-CÔNG CỦA TRẺ EM

Tôi biết đã từ một tháng nay các bạn nhỏ gửi đến tòa báo Trẻ Em nhiều kiểu đồ chơi đẹp và khéo lắm. Nhưng mỗi khi có em nào đem đồ thủ công đến dự-thi, anh chủ-nhiệm lại lảng lảng cất kín vào tủ kính, khóa lại. Anh Ba Lém, anh Cai Vườn, chàng Vượn, anh Họa mi, mỗi khi gần cái tủ lại dán mũi vào kính để ngắm một lát: giữa những chồng sách, báo, một ngăn đầy đồ chơi đủ màu, đủ kiểu. Biết bao thú vị, nhưng cách một lần kính đầy, chúng tôi có được thấy gì đâu.

Sớm nay, anh chủ-nhiệm gặp tôi bảo :
— « Các em dự-thi thủ-công đang chờ phần thưởng đấy. Mời anh xuống tòa báo chọn những kiểu đẹp »..

Đấy rồi ! Những công trình khéo léo trưng-bày đầy một mặt bàn : Thật là đủ những cái đẹp, khéo và thú vị. Tôi ngồi ngắm, lòng say vui như đang sống giữa khu hội chợ.

Chẳng thể là gì ! Đây đây khu đánh võ của Mập Mập tranh đấu.

Này là khu những chàng đi tuyết bé tí hon

như những que diêm.
Đây là bãi biển nghỉ mát đủ cả cây xanh nước thum. Nhìn một nơi đẹp như Sầm Sơn, tôi muốn «bớt vào » thì nó lại kín như cái buồng trô-buồng mản.

« Lại nữa những chú gấu leo dây rất ngộ, những cô «dù to» xinh xắn như dè Nhật. Những bức vẽ với lối chữ trắng : ao sen, linh thủy và một bức tranh hồng lối chữ ấy, viết trong hoa đề tặng : 1) Em Vui Sống.

Đi đến Mập leo cột mỡ : trên cột treo những thứ gậy, guốc, mũ, cặp, ó. Nhưng Mập tinh ranh chỉ cốt leo lên giật cho em Ngà cái lều bay và 3 tháng báo thưởng. ANH CAO

Kết quả

5 giải được 1 máy bay và 3 tháng báo :
Các em : Phan-Trụ, Phạm-hữu-Dần, Hoàng-như Ngà, Phan-Trụ, Phạm hữu Lợi.

Giải được 1 tháng báo :
Các em : Vũ-dăng-Quang, Nguyễn-Thục, Thái-B, Bạch - Vân, Nguyễn - phúc - Kim, Tàu Bỏ.

Em Nguyễn-tiến-Huy S. T — « Nhà Mạo-Hiêm kiêu văn sĩ nghiệm thuốc lá » sẽ đăng đề làm quà cho anh Họa-Mi, anh Cai Vườn, chàng Vượn và Anh Cao vì làm việc nhiều đêm nổi đầu óc « phát hỏa ».

Ó. Đoàn - Nghi (Trà-Vinh) — Tiếc rằng « Con Mèo Đen » không đăng được.

Bạn Văn - Trinh (Hà-noi) — Công-chúa Mai-Khanh không đăng được, bạn gửi chuyện khác.

Các em Thanh-Quỳnh (Hải-phong), Dương-Ngọc (Thanh-hóa) — Nhớ viết bài một mặt giấy.

j. Bình (Saigon) Diễm-Đàn (H-P) — Đã nhận được vui cười. Cảm ơn.

Thượng Thọ (Hanoi) — Giải-tri, Tò mò và ảo-thuật đã nhận được. Xem được sẽ đăng.

Em Kinh (Soeur Antoine) — Bài học năm xưa sẽ đăng.

Vũ viết Tiểu (Haiphong) — Thư riêng gửi cho anh Đào Văn Thiết 6 Rue Tố Tịch Hanoi. Anh sẽ đưa hộ. C. V

Bài giải
Mười lăm mười lăm và mười lăm

4	3	8
9	5	1
2	7	6

Ô CHỮ

Độc độc

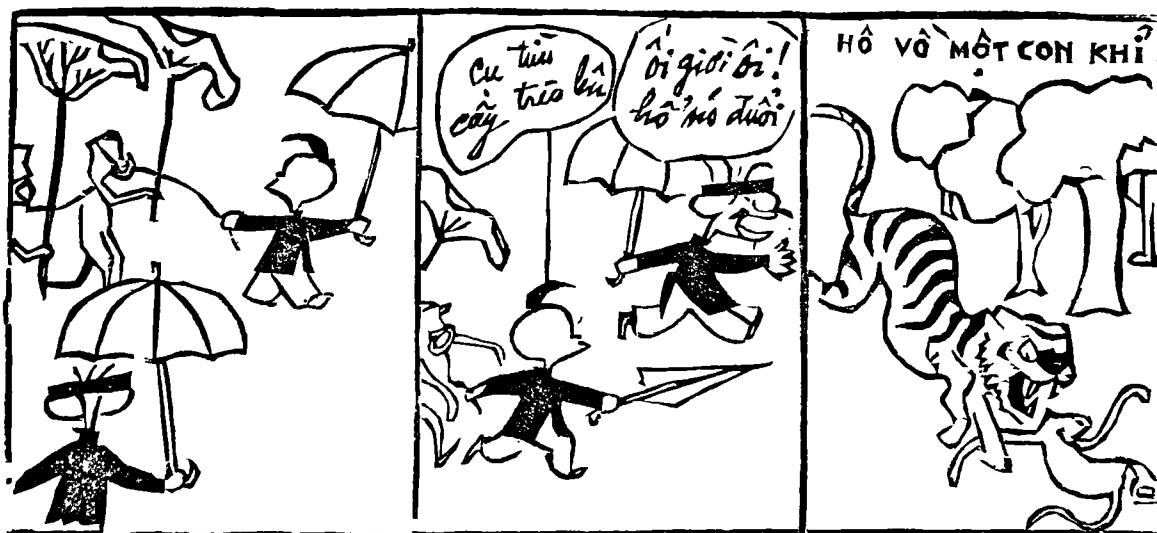
I Cắt cho bằng phẳng
II Tên một bọn giặc bị chàng hiệp sĩ lên ba đánh tan tãc. — Không tối
III Con trâu.
IV Một trong năm châu

văn minh nhất một mảnh giấy còn khi đi tàu.
V Giống vật có hai cánh — Ăn sáu đồng Bảo Đại
VI Hùn cho rừ
VII Tôi ăn cắp của anh bảy giờ thấy anh tôi cứ làm sao ấy.

Độc ngang
1) Nghĩa là mây. — Tôi là bố vậy nó là...
2) Sử mưa tháng bảy. 3) Một nước ở giáp Pháp.
4) Con vật nhỏ ở trong nước mấm
5) Nửa tá — Cho tôi một xu
6) Ngày xuân nó đưa thoi. Cái dùng để đây nổi.
7) Con trâu con.

Em Gió Bè (Bài đầu đề kỳ sau)

MÚP và MÍP XVII BỊ VÂY



NGŨ-NGÔN TỐC HÀNH

TA TẮM AO TA !

Mời chuột Đồng đến nhà,
Chuột nhất lĩnh xa
Cùng bạn nhà dự tiệc,
Trên một cái thảm hoa.

Không còn thiếu thức gì !
Nhắm nháp Say li-bi,
Đang khi vui ăn uống
Có tiếng chân người đi.

Vội bỏ bữa tiệc ngon.
Chuột nhất chạy lon ton,

Chuột Đồng theo sau gót
Quăng xa mới hoàn hồn

Dừng lại Nhắt bảo Đồng
« Có gì đáng sợ, ông ?
« Ta quay về chỗ cũ »
« Ăn bữa tiệc cho xong »

Chuột Đồng vội giả nhời :
« Cảm ơn bác đủ rồi ! »
« Bây giờ xin từ giả »
« Và mai, bác đến tôi »

« Tiệc nhà tôi xuềnh-xoàng
« Nhưng ăn uống đang
hoàng »
« Không như đây lo lắng »
« Ăn uống cũng hoang mang »
« Ta về ta tắm ao ta »
« Trong đục cũng ao nhà »
Mặc ai ao thơm mát »
« Tự do hơn xa hoa »

Em Sứ (Nguyễn-Ngọc)

TRANG QUỲNH CAO MÊN

(Tiếp theo kỳ trước)

CHEY quỳ xuống trước mặt chủ cung kính giả-nhờ ;
— Xin tuân lệnh!

Nó vào bếp, lấy sịch sắt buộc chặt vào một vật rồi khệ nệ bưng ra trước mặt chủ;
— Dạ dám bầm cụ lớn chính thẳng này đánh cháy nhà.

Ông quan nhìn ra thì là cái hỏa lò than hồng.

Chẳng biết phán làm sao vì chey ứng đối giỏi quá ông ta bèn nghĩ bụng.

—Thôi chịu không dám giữ của này trong nhà, c...ỉ tổ bực mình mà hao tài tổn của, Ta đem dâng cho vua là nhất!

Ngày sáng hôm sau, ông quan mang theo chey vào triều vua rồi quỳ xuống sân rồng mà rằng:

Muốn tâu nhà vua, kẻ hạ thần có một thẳng đầy tớ tuột trần thông-minh, Không ai thì tài đối với hần đến thần thánh cũng phải chịu. Kẻ hạ thần không dám giữ riêng trong nhà xin dâng bề-hạ để làm trò cho bề-hạ xem xin nhà vua nhận cho!

Đức vua sai mang chey lại và bảo :

— Chủ mày vừa nói mày có thể đánh lừa được cả thần thánh muốn thử mày, tao truyền cho mày phải tìm cách đánh lừa ngay tao đây này!

Thẳng chey quỳ rạp xuống âu rằng :

—Muốn đánh lừa được nhà vua, kẻ hạ thần phải cần có một quyển sách nói-dối mà kẻ hạ thần lại bỏ quên ở nhà mất. Xin nhà vua cho người đi lấy.

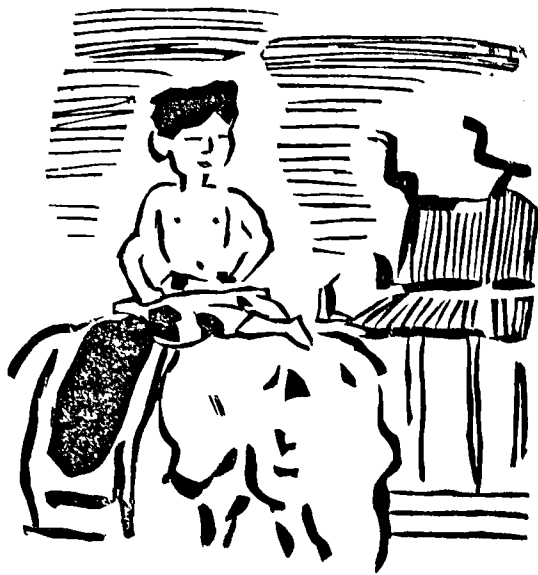
Vua truyền lệnh cho một viên thị-vệ đến nhà Chey tìm sách. Viên quan vội vã đi ngay. Nhưng đến nơi, mẹ Chey bảo rằng ở nhà chẳng có quyển sách nào cả, Viên thị-vệ về tâu sự-tình như thế, vua gọi Chey lại phán rằng :

— Mẹ mi bảo rằng mi chẳng có sách vở gì cả! Sao mi dám nói dối trẫm ?

— Tàu hoàng-thượng, xin hoàng-thượng công nhận rằng hạ thần đã đánh lừa được bậc chí-tôn.

Nhà vua phải chịu tài Chey và bắt đầu từ hôm đó cho phép Chey được vào hầu hạ trong cung. Lúc đó Chey mới có 12 tuổi.

Một hôm vua định đi săn bèn ra lệnh cho Chey cười vui mừng các thức ăn đi theo.



Vua hẹn cho Chey phải đi cho đến đúng chỗ hẹn nếu chậm trễ sẽ phải tội.

Các quan nhớn nhỏ đều theo xa giá cười vui vào rừng. Thót voi vào cũng phủ lụa là coi choáng lộn. Nhưng vua muốn thử tài Chey nên cho hần một anh voi già đứng không vững, đi không nên.

(Còn nữa)

SAIGON, 12 SABOURAIN

NHÀ SÁCH

Ng. - khánh - Đàm

Có bán báo « TRẺ EM »

Bán đủ Báo Sách Bắc — Hàng hóa Bắc

SÁNG hôm nay mát quá. Trên vũng nước nhỏ, bên cạnh bể cá vàng, mấy con chim đang thi nhau đùa rồn, té nước vào nhau và bật lên những tiếng kêu chiêm chiếp như chào mừng một buổi sáng mùa Hạ. Trong gần bề một chú

G A N CÓC TÍA

cóc đang ngồi rình mồi. Hai mắt nhắm nhắm nhìn về phía trước, cóc như tìm tòi một vật gì. Suốt từ sáng đến giờ ngoài mấy con kiến ra, cóc có được thêm một cái gì vào dạ dày nữa đâu. Trong

bụng thấy nao nao, cóc toan nhẩy ra đi chỗ khác kiếm mồi thì bỗng rùa ở đằng xa đang lịch kịch đi tới. Chắc có sự gì mới lạ vì lâu lắm cóc, rùa không được gặp nhau. Vừa trông thấy cóc rùa đã vui vẻ cất tiếng.

— Ấy chào bác cóc. Bác đang làm gì thế? Gớm, bác ở cái nhà đẹp dễ quá nhỉ? Trời hôm nay mát mẻ như thế này mà bác cũng chịu khó ở nhà.

Cóc mỉm cười đáp lại.

— Không giám chào bác. Tôi toan đi chơi nhưng lại gặp bác. Bác đến đây chơi với tôi hay có gì lạ thế?

— À, chả hôm này chúng tôi mới làm được cái nhà mới nên có bữa tiệc ăn mừng. Tôi đến đây trước là thăm bác sau nữa là mời bác quá bộ lại chơi với chúng tôi chén rượu nhạt.

Nghe nói đến tiệc, cóc hấp hím hai con mắt, nhẩy vọt ra ngoài, thân mật hỏi,

— Thế nhưng... bác ở có gần đây không?

— Tôi vẫn ở chỗ cũ. Mời bác đi ngay cho không họ đang chờ.

— Vâng. Nhưng ở được nước tôi bơi kém không được bằng các bác, vả lại nhà bác thì xa...

— Cái đó không ngại bác ạ. Bác cứ ngồi ở trên lưng tôi, tôi sẽ dẫn bác đi, tha hồ là chắc.

Cóc vui vẻ nhận lời. Rùa với Cóc bắt đầu khởi hành. Hầy còn ở trên đất nên rùa, cóc vẫn thông dong sánh vai đi đôi. Được một dịp may cho cóc khoe khoang. Cóc chỉ tay cất tiếng bô bô nói với rùa:

— Này bác rùa, bác trông xem khu vườn của tôi có đẹp không? Thật là một thế giới thần tiên rành rành riêng cho tôi. Lại còn cái ao sen quý hóa này nữa, một nơi để cho tôi tắm trong những ngày nóng bức. Còn gì xung sướng bằng vừa tắm vừa ngửi mùi hoa phải không bác?

Đáp lại lời nói củc cóc chỉ là những cái mỉm cười tinh quái của rùa. Đến nơi, rùa xuống trước, cóc nhẩy theo ngay lên lưng rùa ngồi chễm chệ như trên một chiếc

T H A N G L I E N T H A N G L I E N

— Thừa là! con có chiếc nhẫn này, bà làm ơn mua giúp cho.

Liên nói đoạn lấy chiếc nhẫn để lên mặt tủ kính; với vật ấy nó chứa chất biết bao nhiêu hy-vọng.

Bà chủ hàng vàng ngạc nhiên trở mắt nhìn Liên từ đầu tới chân. Bà không ngờ ở một thằng ăn xin dôi dách vẫn thường đến hiệu bà xin tiền lại có một đồ vật quý giá ấy. Cầm nhẫn bắc lên cân, thì thấy vừa đúng được một đồng cân. Theo lời giá chiếc nhẫn này phải mua tới ngoài ba chục đồng.

Bà toan hỏi Liên bán bao nhiêu thì một người đàn ông bệ-vệ to lớn ở trong nhà đi ra. Người đó chừng hai con mắt tròn xoe

nhìn Liên, nhìn chiếc nhẫn, chợt, mỉm cười như tìm thấy sự sung sướng, bóp cho Liên một cái.

Liên sợ hãi toan cầm lấy chiếc nhẫn để lui ra thì nhanh tay người ấy giữ lại rồi túm lấy áo Liên sừng sộ nói:

— Mày gớm! Mới tí tuổi đầu đã dám dỏ trò bịp cả người nhơn.

Liên mếu máo đáp:

— Thừa ông con đâu dám thế ạ!

— Hừ, vẫn còn nỏ mồm chối cãi. Sao mày dám mang nhẫn giả vào đây bán cho chúng tao. May mà tao biết chứ không thì hẳn phải mắc lừa mày rồi còn gì

Liên nghe uói thế tin làm thật ngay. Nó hoảng sợ thấy mình đã vô tình phạm



thuyền vậy. Rùa yên lặng ra sức bơi, còn cóc thì đưa mắt ngắm những cảnh vật xung quanh mình.

Những lần sóng lặn tắt cùng những con cá lạ lượn đi lượn lại làm cho cóc quên rằng mình ngồi trên lưng rùa đã lâu. Đến khi sức nhớ đến cóc vội hỏi rùa.

— Sao lâu thế hở bác ? Sắp đến chưa ?

— Sắp đến rồi bác ạ. Bác cóc này, tôi nghe thấy nói, gan cóc tí to lắm có phải không bác ? Hình như đã có lần bác cứu được cụ đồ dốc voi thoát khỏi tay chúa sơn-lâm...

— Vâng. Nhưng bác hỏi đề làm gì ?

— Chả đâu gì bác, nói gần nói xa chả qua là nói thật, cũng vì vậy nên hôm nay tôi mới phải đến mời bác đến nhà tôi, để

cho chúng tôi mở bụng bác ra, xem gan bác to như thế nào ?

Trước tình thế nguy hiểm cóc sợ hãi nghĩ thầm : « Thôi phen này thì mình chết, không còn cách gì thoát thân nữa. Biết làm thế nào ? Ai bảo tham ăn ? » Nghĩ tới đây cóc dề rơi hai giọt nước mắt xuống lưng rùa. Thấy nóng rùa ngoảnh lên hỏi :

— Việc gì mà phải khóc. Tài giai sống, chết là thường phải không bác.

Rùa nói thì mặc rùa, cóc vẫn ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Bỗng cóc cất tiếng cười khanh khách, vang động cả mặt nước làm cho rùa ngạc nhiên dừng lại.

— Bác rùa ơi, tôi quên rồi bác ạ mà cũng lỗi tại bác, sao lúc bác đến rủ tôi, bác không nói trước rằng bác muốn xem gan để đến nỗi tôi bỏ ở nhà tôi có mang đi đâu. Bây giờ bác có muốn xem thì chúng mình lại phải quay lại, tôi lấy cho bác xem rồi đi cũng vừa chán, bây giờ hãy còn sớm.

Rùa nghi ngờ hỏi :

— Thế sao lúc này bác lại khóc ?

— Tôi để quên bộ gan ở nhà, lúc bác nhắc đến, tôi sức nhớ ra là tôi chưa cất cẩn thận sợ mất nên tôi khóc chứ có gì đâu.

Nghe nói rùa tưởng thật quay lại và dặn cóc :

— Tôi đưa bác đến bờ tôi chờ ở đấy, bác về lấy gan ngay ra cho tôi xem nhé.

(Xem tiếp trang 18)

T H A N G L I E N T H A N G L I E N

vào tội "đi lừa" một cái tội mà pháp luật không bao giờ dung thứ. Nó run người cơ hồ sắp ngã, vội vịn vào mép tủ ngược mắt nhìn người nọ như xin tha thứ.

Người ấy hiểu ý nói : Lần này tao sinh phúc tha tội cho. Từ nay giở đi đừng có dở cái lỗi bịp này mà có phen tù một.

Rồi như tổ cho Liên biết mình là người nhân đức, hẳn móc túi quăng cho Liên một tờ giấy một đồng.

— Đây thí cho mày, cút ngay đi, đội xếp kia kia !

Liên sụt sùi, cúi nhặt tấm giấy bạc, đoạn quay ra. Qua tấm kính, nó còn liếc mắt nhìn lại thấy người to béo đang soa tay vui vẻ nói với người đàn bà :

— Thế là hôm nay được hồi một món hồng to... sướng nhé !

Lúc ấy Liên mới hiểu ra rằng người đàn ông ấy đã quỷ quyệt lợi dụng cái địa-vị hèn kém của nó, bày đặt ra sự « vàng giả » để chiếm đoạt lấy chiếc nhẫn quý giá ấy.

Nhưng biết thì đã quá muộn rồi. Có đến đôi cũng không ai người ta giả mà không khéo còn bị lời thôi là đáng khác.

« Hờ hênh tại mình, còn biết nói làm sao ! » Liên đành gạt lệ lùi thủi bước đi lòng buồn bã, chán ngán cho cái số phận khốn nạn của mình.

THANH NGỌC

NƯNG Fung Su phải kinh ngạc khi nghe thấy câu giả lời của Thanh-Kha:

— Tôi xin cảm ơn ông vô cùng tuy điều mà ông gọi là ơn huệ chỉ là một việc dĩ nhiên mà người nào cũng phải làm. Nhưng tôi muốn đánh đổi chức giám- đốc công-ti

TRÊN hàng không của ông lấy một việc, không biết ông có bằng lòng không?

— Ông cứ nói!

DÀO Ở trong đảo này có một người đàn bà An-nam lưu lạc sang đây đã lâu. Tôi muốn xin cho người ấy được giở về xứ xở cùng với tôi.

VÀNG Fung-Su kêu lên một tiếng kinh ngạc:

-- Một người đàn bà An-nam à! Ông đề tôi nghĩ xem. Quái-nhỉ! Ở đây có ai là đàn bà An-nam đâu?

— Người đó lưu lạc sang đã ba mươi năm mà ở gần ngay chỗ trại giam chúng tôi.

Fung Su nghĩ ngợi một lát rồi vụt kêu:

— Thôi phải rồi: Bà Sam-Tài! nhưng nếu thế thì khó vì bà ta là mẹ viên phó tướng của tôi, không biết hẳn có bằng lòng cho bà ta về không?

— Bà ta yêu cầu với tôi như thế; bà ta đã muốn thì tất con cũng phải bằng lòng.

— Cứ như tôi thì tôi xin vui lòng để bà ta về nhưng có cái khó là viên phó tướng con bà chính là người ban nãy bị tôi mắng ở trước mặt ông. Hẳn người rất có tài nhưng phải cái vô hạnh, e làm khó dễ chăng! Nhưng bà ta đã muốn thì chắc hẳn cũng chẳng giữ được nào.

— Vàng, đề tôi hỏi kỹ lại xem.

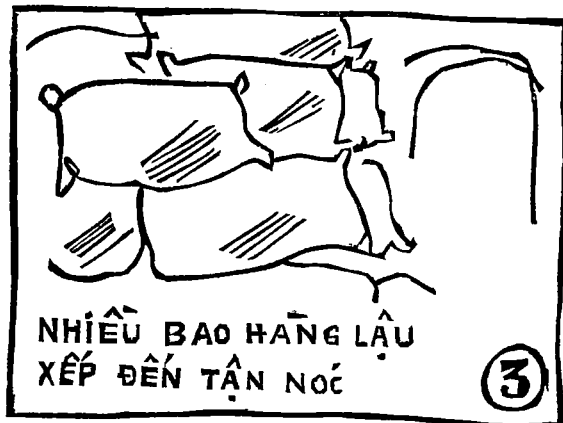
Câu chuyện đến đây thì ngừng vì Fung-Su dục Thanh-Kha về đề báo tin mừng mà chàng cũng chỉ nghĩ đến sự về chỗ trại giam đề cho mọi người ở nhà đỡ nóng ruột.

Fung Su tiễn chàng ra đến cửa cúi chào còn dặn với:

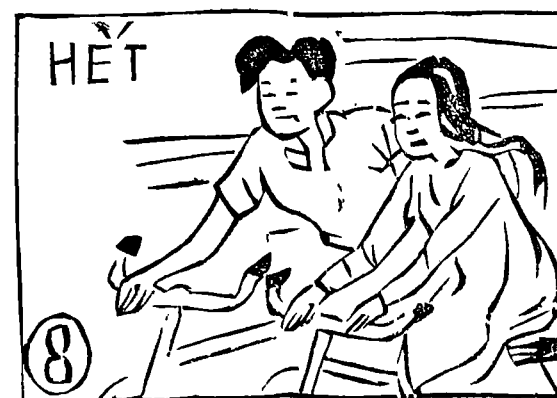
— Thế nào ông cũng nhận chức giám đốc ấy cho tôi nhé! Vì chỉ có ông là đủ tài trí đảm nhiệm mà thôi.

— Vàng đề tôi về xem thế nào rồi sẽ xin

TÒA NHÀ



BÍ MẬT



giả lời...

Nhưng câu nói chưa dứt thì bỗng hai người đều dật nảy mình.

Năm sáu tiếng súng bắn liên tiếp, có tiếng hò reo, rồi ở sau núi ngọn lửa, như một cái lưỡi lớn, vụt bốc lên giời làm sáng cả mặt bể.

Fung Su về mặt lo ngại bảo Thanh-Kha.

— Chết! Cháy ở gần kho thuốc súng! Cháy sao lại có tiếng súng. Nhưng vốn là một tay chủ tướng quả quyết, Fung Su không trù trờ quay ngay lại truyền lệnh cho mấy tên thủ hạ đứng quanh đấy. Như những bóng ma những người đó lẫn vào bóng tối của những con đường hỏ.

Fung Su quay lại phía Thanh-Kha chực nói gì thì bỗng một tên khách hồng hộc từ đằng xa chạy lại:

— Thưa chủ tướng! cháy to ở gần kho thuốc súng ạ!

— Ai Thủ-phạm?

— Thưa chủ tướng, có kẻ làm phản. Vì kẻ đó thuộc đường lối nên dám bắn nhau với quân canh làm chết mất năm người.

Fung Su mắt sáng quắc lên chỉ kịp quay lại xin lỗi Thanh-Kha một câu rồi quay vào trong nhà. Một tiếng chuông lanh lảnh nổi lên. Chỉ một lát sau các viên tướng đều tề tựu vì ai nấy trông thấy ngọn lửa, đa sẵn sàng cả rồi.

Thanh-Kha biết mình ở lại cũng chẳng ích gì lúc này, chàng bèn theo con đường lớn đi về chỗ trại giam mình. Ngọn lửa cháy làm đỏ rực cả hòn đảo các quân tướng của Fung Su tới tấp chạy đi chạy lại.

Điềm tĩnh Thanh-Kha rẽ vào con đường nhỏ về chỗ nhà giam. Nhưng chàng bỗng giật mình dừng lại. Một tiếng kêu thất thanh ở phía trại giam lanh lảnh trong đêm tối. Chỉ một tiếng kêu thôi nhưng rõ là tiếng đàn bà.

Thanh-Kha không nghĩ ngợi gì nữa cầm đầu chạy thật nhanh. Con đường chỉ chừng 500 thước nhưng lúc đó sao dài thế. Mấy lần vấp suýt ngã nhưng chàng chẳng thấy đau đớn cứ bước tràn.

Đến gần chỗ trại giam đàn ông Thanh-Kha phải dừng lại một lát để thở. Nhưng sự lo ngại của chàng bây giờ có đủ chứng cứ rồi. Có tiếng người vật nhau huỳnh huỵch ngay gần đó. Chàng kịp cúi nhặt chiếc mũ rơi, nhảy ba bước chàng đến trước chỗ trại.

(Còn nữa)

TÒ MÒ

Các lối viết thư bí mật (1) của RYNVAT

(cấm trích đăng lại)

Các tiếng thành hình chữ Nhật.

Kỳ này là một lối khác, nó khiến các bạn viết nên một bức thư bí-mật bằng một lối rất giản-dĩ-sơ-sai.

Như bây giờ các bạn muốn gửi cho một người bạn cái thư thế này :

« Hôm nay anh có lại tòa báo Trẻ Em học hát không ».

Thì các bạn viết riêng từng chữ tách ra làm 3 dòng liền tiếp, liêu chia mà xếp cho chữ nọ, đọc thẳng cột, dưới chữ kia. Các em sẽ được một hình chữ Nhật như đây :

H O M N A Y A N H C Ó L
A I T O À B À O T R É E
M H O C H Á T K H Ô N G

Đoạn rồi, đem những chữ này viết vào tờ thư để gửi đến cho người bạn mình, cứ lần lượt từng 3 chữ ở cột thứ nhất, đến 3 chữ ở cột thứ nhì (theo bản ở trên đó), xong đến cột thứ ba, v. v... (cứ thế cho đến hết) Vậy bức thư sẽ thành :

hamoihmtonocauhybaaainokhtcrooenleg. (3)

Nếu không xem những cách thức dẫn dụ trên này, mà một bạn nào tình-cờ nhận được tờ thư một chuỗi chữ này, ngồi nghĩ đến nát óc cũng chẳng hiểu là quái gì ? Trừ ra, người nhận thư đã hiểu cách-thức thì khám phá ra một cách ma-chóng, họ cứ tuân-tự viết 3 chữ một cột cho đến hết, lối thư sẽ hiện lên ngay.

Đây, là đạt câu thành 3 dòng, nhưng các bạn có thể viết bức thư chia ra 4, 5 dòng tùy theo bức thư dài,

(1) — Xem từ số 9 T N.

ngắn, và tự ý thay đổi cách xếp đặt ra nhiều lối khác, đó là tùy lúc giao-dịch định trước với nhau, nhưng cốt nhất là chia ra mấy dòng thì cuối lối thư phải biên con « số chia khóa » (coi ở trên) để người nhận thư biết mà tìm cho chóng.

(Eón nữa)

RYNVAT

Kỳ sau : Chữ cuộn giấy vòng

Đăng trí

Ông Ampère là bác học bên Pháp hồi xưa; một hôm đi bộ đến trường ông thấy một hòn sỏi đẹp liền nhặt lấy mà ngắm mãi. Chợt nhớ, ông rút đồng hồ ra xem thì đã 8 giờ rồi. Muộn quá! Ông vội vàng vứt đồng hồ xuống đất, cất viên sỏi vào túi, rồi đảo bước đến trường.

Gặp xe đưa bánh tây, ông rút miếng phẩn ra làm tỉnh sau xe. Xe chạy ông cũng chạy theo xe làm nốt cái tỉnh — Nhưng xe chạy nhanh quá, ông đứng sững lại mới chợt nhớ ra không phải mình đứng trước cái bánh đen.

Ông chào ai cũng không ngừng mặt bao giờ vì họ rất đông. Cho nên, đã hai lần, ông mở mắt chào 1 con chó đi qua phố.

ANH THU

Gan cóc tía

(Tiếp theo trang 15)

-- Vàng, vàng, chỉ một lí là tới ra ngay.

Trên con đường về cóc vui vẻ kể chuyện cho rùa nghe nhưng việc của mình làm từ xưa. Tới bờ, rùa chưa kịp lên, cóc đã nhảy vọt lên bờ, quay lại nhìn rùa ngạo nghễ cất tiếng.

— Này con vật ngu si ở trong cái nhà tù kia ơi, mi đã biết gan cóc tía chưa? Đây gan ta đây. mưu trí lạ đấy! Thôi, ta vĩnh-biệt mi, mi cứ ở đấy mà chờ đợi cho hết ngày hết tháng.

Rút lời, cóc sung sướng nhảy đi bỏ lại một mình rùa, hồ thẹn và tức bức:

VĂN TRINH

GLYCÉRINA : thuốc đánh răng trắng, bóng, lợi đồ, thơm miệng, mát cổ, không hại men răng. Bán lẻ tại các hiệu tạp hóa. Giá: 0p35. Buôn tại hãng dệt:

Tricots, Chemisettes, Pull'overs

PHUC-LAI

87-89 ROUTE DE HUÉ — HANOI — Tél. 974

DENTFRICE MICROBICIDE



GLYCÉRINA

HOAI ĐỨC

N° 70 Phố Hàng Trống Hanoi

Giấy nói số 866

là một trường Nữ học tư-thục to nhất Bắc-kỳ
Có từ lớp Đồng-ấu đến lớp Đệ-tứ-niên ban
Cao-đẳng-tiền-học.

Ngày khai giảng niên-khóa

1941 - 1942 :

Ban Tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre
1941, hồi 7 giờ sáng.

Ban Cao-đẳng-tiểu-học : Ngày thứ hai 1er
Septembre hồi 8 giờ sáng.

Lưu-trú học-sinh phải tề tựu tại trường
ngày 31 Aout trước 8 giờ tối.

— Các em gầy còm, sanh xao lâu nhón
nên đòi cho được **kẹo thuốc Tonigoss,**
1p20 có chất lọc ở trứng gà và chất cal-
cium lấy ở sừng nhung.

— Các bà có trẻ bé trong nhà nên mua
sẵn **thuốc Sirop Enfance (1p20)** phòng
và trị các bệnh tiểu nhi : nôn chớ, ăn
không tiêu, khó ngủ, hay mếu khóc v.v...

Bán tại Pharmacie

Vũ Đỗ Thìn

HANOI—và đại lý các tỉnh

TẤT CẢ CÁC GIA-ĐÌNH VIỆT-NAM
TẤT CẢ CÁC PHU-NỮ VIỆT-NAM
TẤT CẢ THANH-NIÊN VIỆT-NAM
SẼ ĐỌC :

Bồn phận người đàn bà Việt-nam
thuộc tình thế hiện thời

Số báo đặc biệt xuất bản ngày 20-11-41 của tờ

Tuần báo ĐÀN BÀ

Tờ báo đã được tin nhiệm của mọi gia đình
Hãy gửi trước tại các đại-lý ở toàn xứ Đông-dương
hoặc gửi 0p30 tem cho M. Thụy-An, Directrice de la

Revue **TUẦN BÁO ĐÀN BÀ**

76 Rue Wéle — Hanoi

Gérant : ĐỖ-VĂN-TRƯỜNG

Éclat d'argent

Dentifrice de choix



PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

Pharmacienne de 1ère classe

52 bis, Boulevard Đồng - Khánh

— **HANOI** —

Cùng các bạn đọc

Các bạn mua năm có tên sau này xin
kíp gửi ngân phiếu cho nhà báo. Mong các
bạn hiểu tình thế và lượng thứ cho. Xin
trân trọng cảm tạ các bạn trước.

Phần Trẻ Em — MM. L. v T. (Haidrong),
L. v H. (Laokay), B. dh T. (Haidrong), Ngô. t C.
(Đáp cầu), Jeune Q. T. (Thakhek), Đ. dh P. (Thái
bình), L. y L. (Phủ thọ), V. h B. (Haidrong), T. ng
A. (Saigon), Ng v H. (Saigon), H m K. (Hà Tĩnh),
T v M. (Cả-màu), Đ. đg V. (Faifo), M. đ H.
(Nam-định), Ng. th B. Th. (Thanh hóa).

Cả hai phần — MM. Ng. t L. (Thanh-hóa), Ng.
t M. (Hanoi zone), Ng. Đ. (Phủ thọ), B. kh Q. (Ph
thọ) T. v t. (Yên báy), L. v D. (Phổ mội), Ng. v T.
(Haiphong), Đ. v T. (Cao bằng), Ph. x T. (Mỹ thọ),
H. t C. (Thanh hóa), Đ. đg V. (Huế), L. v A. (Mỹ
thọ), K. Ch. (Sông cầu), Ng. đg Đ. (Quảng-yên).

Giá báo :

3 tháng 6 tháng 12 tháng

Phần Nghị Luận	—	1p10	2p10
Phần Trẻ Em	1p00	2p00	3p00
Cả hai phần	1p50	3p00	5p80

Imprimerie spéciale du Vău-Mội

AN - TIEM

Tranh của Tô - Vũ
Truyện của Văn - Lê

